

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận học sinh giỏi cấp thành phố Thủ Đức
Năm học 2021-2022

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 23/01/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về việc thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết quả Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 thành phố Thủ Đức - Khóa ngày 08/01/2022;

Xét đề nghị của Tổ phổ thông Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Thủ Đức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 916 học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi thành phố Thủ Đức bậc Trung học cơ sở năm học 2021-2022 các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Khoa học tự nhiên, Lịch sử, Địa lý, Công nghệ, Tin học (*Danh sách đính kèm*);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 thành phố Thủ Đức - Khóa ngày 08/01/2022, Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở và các cá nhân có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Minh..



Nguyễn Thái Vĩnh Nguyên



DANH SÁCH
Học sinh giỏi cấp thành phố Thủ Đức
Năm học 2021-2022

(Kèm theo Quyết định số 51 /QĐ-GDDT ngày 13/01/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
1	1	Ngữ văn	Nguyễn Hoàng Ngọc	Dung	9/8	THCS Phước Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
2	2	Ngữ văn	Bạch Thê	Phụng	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
3	3	Ngữ văn	Trần Vũ Thảo	Hiền	9/1	THCS Phước Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
4	4	Ngữ văn	Huỳnh Minh	Hân	9/1	THCS Phước Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
5	5	Ngữ văn	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
6	6	Ngữ văn	Phạm Anh	Thư	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
7	7	Ngữ văn	Trịnh Kim	Anh	9/8	THCS Phước Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
8	8	Ngữ văn	Nguyễn Thế	Dân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
9	9	Ngữ văn	Đào Thị Ngọc	Diệu	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
10	10	Ngữ văn	Phạm Hải Mộc	Lan	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
11	11	Ngữ văn	Phạm Thị Kim	Ngân	9A3	THCS Long Trường	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
12	12	Ngữ văn	Mai Hương	Thùy	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
13	13	Ngữ văn	Phạm Lê Bảo	Trân	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
14	14	Ngữ văn	Trần Ngọc Trà	My	9/3	THCS Tam Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
15	15	Ngữ văn	Hoàng Thùy Vy	Thảo	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
16	16	Ngữ văn	Đào Gia	Phú	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
17	17	Ngữ văn	Nguyễn Hồ Xuân	Mai	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
18	18	Ngữ văn	Huỳnh Thị Tuyết	Như	9A3	THCS Long Trường	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
19	19	Ngữ văn	Lê Hồng	Anh	9/1	THCS Bình Thộ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
20	20	Ngữ văn	Trịnh Bảo	Ngọc	9/1	THCS Tam Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
21	21	Ngữ văn	Trương Bảo	Ngọc	9/1	THCS Tam Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
22	22	Ngữ văn	Lê Thảo	Nguyên	9A5	THCS Hiệp Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
23	23	Ngữ văn	Đoàn Kiến	Quốc	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
24	24	Ngữ văn	Trần Kỳ	Hân	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
25	25	Ngữ văn	Mai Ngọc Bảo	Khanh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
26	26	Ngữ văn	Lê Thị Tuyết	Mai	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
27	27	Ngữ văn	Phạm Ngọc Quỳnh	Như	9/4	THCS Bình Thộ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
28	28	Ngữ văn	Phạm Phương	Oanh	9A1	THCS Trường Thộ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
29	29	Ngữ văn	Nguyễn Trúc	Vy	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
30	30	Ngữ văn	Lại Nguyễn Thiên	Khang	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
31	31	Ngữ văn	Lâm Nguyễn Nhật	Minh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
32	32	Ngữ văn	Cao Ngọc Tường	Vy	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
33	33	Ngữ văn	Vũ Cát Khánh	Ngọc	9/2	THCS Bình Thộ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
34	34	Ngữ văn	Vũ Hà	Thu	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
35	35	Ngữ văn	Nguyễn Bảo	Anh	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
36	36	Ngữ văn	Nguyễn Tấn	Đạt	9A12	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
37	37	Ngữ văn	Nguyễn Cát Tường	Nghi	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
38	38	Ngữ văn	Phạm Vũ Minh	Phương	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
39	39	Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
40	40	Ngữ văn	Nguyễn Anh	Thư	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
41	41	Ngữ văn	Nguyễn An	Khanh	9A2	THCS An Phú	Giải Nhì	
42	42	Ngữ văn	Nguyễn Thị Trà	My	9A2	THCS An Phú	Giải Nhì	
43	43	Ngữ văn	Nguyễn Hoàng Minh	Phương	9A2	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	
44	44	Ngữ văn	Vũ Khánh Hà	Phương	9A1	THCS An Phú	Giải Nhì	
45	45	Ngữ văn	Nguyễn Hoài	Thương	9A1	THCS An Phú	Giải Nhì	
46	46	Ngữ văn	Đặng Kỳ	Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
47	47	Ngữ văn	Trần Ngọc Minh	Châu	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	

(Handwritten signature)

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
48	48	Ngữ văn	Hồ Ngọc Xuân	Giang	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	
49	49	Ngữ văn	Huỳnh	Như	9A2	THCS Long Trường	Giải Nhì	
50	50	Ngữ văn	Hà Song	Thư	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
51	51	Ngữ văn	Nguyễn Thị Hiền	Trang	9A2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	
52	52	Ngữ văn	Mai Thị Mai	Anh	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	
53	53	Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
54	54	Ngữ văn	Đỗ Đăng	Khoa	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
55	55	Ngữ văn	Lê Lâm Thanh	Lộc	9A7	THCS Linh Đông	Giải Nhì	
56	56	Ngữ văn	Nguyễn Phương	Quỳnh	9/1	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	
57	57	Ngữ văn	Lê Thu	Tâm	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
58	58	Ngữ văn	Hồ Nguyễn Yến	Thanh	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
59	59	Ngữ văn	Hoàng Thu	Trang	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	
60	60	Ngữ văn	Phùng Lê Ngọc	Linh	9/3	THCS Xuân Trường	Giải Nhì	
61	61	Ngữ văn	Phạm Quỳnh	Anh	9A2	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
62	62	Ngữ văn	Vũ Thị Kim	Ngân	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
63	63	Ngữ văn	Phạm Nguyễn Nam	Phương	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
64	64	Ngữ văn	Phạm Ngân	Hà	9A6	THCS Tân Phú	Giải Ba	
65	65	Ngữ văn	Trần Thiên Hồng	Nhung	9A6	THCS Tân Phú	Giải Ba	
66	66	Ngữ văn	Hoàng Thùy	Tiên	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
67	67	Ngữ văn	Trần Tiên	Hoàng	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
68	68	Ngữ văn	Tăng Thị Thúy	Nga	9/1	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
69	69	Ngữ văn	Lê Đặng Hương	Nguyên	9/3	THCS Lê Văn Việt	Giải Ba	
70	70	Ngữ văn	Phan Văn	Nhân	9/3	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
71	71	Ngữ văn	Đặng Phương	Quỳnh	9/3	THCS Linh Trung	Giải Ba	
72	72	Ngữ văn	Nguyễn Hà Hiếu	Thảo	9/3	THCS Trương Văn Ngu	Giải Ba	
73	73	Ngữ văn	Nguyễn Thị Minh	Thư	9/1	THCS Linh Trung	Giải Ba	
74	74	Ngữ văn	Lê Tuấn	Khang	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
75	75	Ngữ văn	Ngô Nguyễn Gia	Hân	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
76	76	Ngữ văn	Nguyễn Minh	Thư	9/8	THCS Phước Bình	Giải Ba	
77	77	Ngữ văn	Huỳnh Ngọc Phương	Vy	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
78	78	Ngữ văn	Nguyễn Thị Hồng	Hà	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
79	79	Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
80	80	Ngữ văn	Nguyễn Anh	Thảo	9/2	THCS Linh Trung	Giải Ba	
81	81	Ngữ văn	Trần Nguyễn Thùy	Trang	9/2	THCS Linh Trung	Giải Ba	
82	82	Ngữ văn	Lương Ngọc Bảo	Trâm	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
83	83	Ngữ văn	Khổng Thị Ngọc	Yến	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
84	84	Ngữ văn	Tổng Ngọc Khánh	Hân	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
85	85	Ngữ văn	Trần Đỗ Gia	Khánh	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
86	86	Ngữ văn	Phan Lê Quỳnh	Như	9/2	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
87	87	Ngữ văn	Đỗ	Quyên	9/1	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
88	88	Ngữ văn	Lê Thị Mỹ	Tâm	9/2	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
89	89	Ngữ văn	Võ Đức Minh	Thư	9.L2	TH,THCS,THPT VIỆT ÚC	Giải Ba	
90	90	Ngữ văn	Nguyễn Vân	Khánh	9A5	THCS Tân Phú	Giải Ba	
91	91	Ngữ văn	Trương Lê Thúy	Liễu	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
92	92	Ngữ văn	Phạm Nguyễn Thanh	Mai	9A3	THCS Long Trường	Giải Ba	
93	93	Ngữ văn	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	9A2	THCS-THPT Hoa Sen	Giải Ba	
94	94	Ngữ văn	Vũ Thị Thùy	Trang	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
95	95	Ngữ văn	Lê Hoàng Thảo	Vy	9A5	THCS Tân Phú	Giải Ba	
96	96	Ngữ văn	Lê Khánh	Vy	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
97	97	Ngữ văn	Bùi Nguyễn Quỳnh	Anh	9/3	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
98	98	Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	9/9	THCS Bình Thọ	Giải Ba	
99	99	Ngữ văn	Tô Thanh	Huyền	9/4	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
100	100	Ngữ văn	Đặng Kim	Ngân	9A2	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
101	101	Ngữ văn	Trần Phương Thảo	Nguyên	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
102	102	Ngữ văn	Trần Ngọc Uyên	Nhi	9/9	THCS Linh Trung	Giải Ba	
103	103	Ngữ văn	Nguyễn Thùy	Như	9A6	THCS Linh Đông	Giải Ba	
104	104	Ngữ văn	Trương Gia	Phúc	9A10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
105	105	Ngữ văn	Phạm Thị Kim	Phụng	9A10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
106	106	Ngữ văn	Phạm Anh	Thư	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
107	107	Ngữ văn	Nguyễn Lê Đông	Vy	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
108	108	Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Thùy	Linh	9A	THCS Cát Lái	Giải Ba	
109	109	Ngữ văn	Nguyễn Hoàng Viên	Mân	9/5	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
110	110	Ngữ văn	Nguyễn Hà	Phương	9/1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
111	111	Ngữ văn	Lê Tuấn	Thành	9/6	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
112	112	Ngữ văn	Hoàng Anh	Thư	9A	THCS Cát Lái	Giải Ba	
113	113	Ngữ văn	Đông Yên	Trang	9/2	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
114	114	Ngữ văn	Triệu Thị Ngọc	Trang	9/5	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
115	115	Ngữ văn	Vũ Đào Mai	Phương	9/1	THCS Phước Bình	Giải Ba	
116	116	Ngữ văn	Phan Thị Thanh	Thùy	9/11	THCS Phước Bình	Giải Ba	
117	117	Ngữ văn	Nguyễn Thanh	Vy	9A2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	
118	118	Ngữ văn	Nguyễn Bảo Hương	Bình	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
119	119	Ngữ văn	Dương Tuấn	Kiệt	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
120	120	Ngữ văn	Nguyễn Trần Hà	Phương	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
121	121	Ngữ văn	Trần Nhân	Tâm	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
122	122	Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	9/9	THCS Tam Bình	Giải Ba	
123	1	Toán	Phạm Văn Đình	Anh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
124	2	Toán	Phạm Minh	Phú	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
125	3	Toán	Phạm Quốc	Bào	9/9	THCS Tam Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
126	4	Toán	Trịnh Trung	Nguyên	9/5	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
127	5	Toán	Hoàng Minh	Thiên	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
128	6	Toán	Đặng Bảo	Ngọc	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
129	7	Toán	Đình Gia	Thanh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
130	8	Toán	Nguyễn Thành	Công	9A5	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
131	9	Toán	Hoàng Văn	Anh	9/1	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
132	10	Toán	Lê Anh	Khoa	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
133	11	Toán	Phạm Đức	Bình	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
134	12	Toán	Nguyễn Gia	Phú	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
135	13	Toán	Lê Đăng	Bách	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
136	14	Toán	Nguyễn Trần Minh	Khoa	9/5	THCS Trường Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
137	15	Toán	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
138	16	Toán	Vũ Thanh	Mai	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
139	17	Toán	Nguyễn Thiên	Lộc	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
140	18	Toán	Nguyễn Khả Toàn	Tấn	9/2	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
141	19	Toán	Lê Nguyễn Tú	An	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
142	20	Toán	Trần Phạm Tấn	Tâm	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
143	21	Toán	Thái Hải	Yến	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
144	22	Toán	Đoàn Ngọc Quốc	Tú	9ATH	THCS An Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
145	23	Toán	Hoàng Hải	Việt	9A12	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
146	24	Toán	Lê Trần Quốc	Bào	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
147	25	Toán	Nguyễn Phạm Quang	Huy	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
148	26	Toán	Nguyễn Dương Anh	Minh	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
149	27	Toán	Nguyễn Tiến Lê	Danh	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
150	28	Toán	Nguyễn Lê Khánh	Linh	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
151	29	Toán	Lê Đức	Trí	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
152	30	Toán	Huỳnh Lý Tấn	Phong	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
153	31	Toán	Bùi La Mai	Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
154	32	Toán	Nguyễn Phúc	Anh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
155	33	Toán	Lê Lý Hoàng	Vy	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
156	34	Toán	Trần Đức	Thành	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
157	35	Toán	Nguyễn Đình Xuân	Vy	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
158	36	Toán	Phạm Minh	Phương	9ATH	THCS An Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
159	37	Toán	Trần Trung	Đức	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
160	38	Toán	Nguyễn Minh	Hoàng	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
161	39	Toán	Trần Thị Phương	Linh	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
162	40	Toán	Lê Bá Anh	Minh	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
163	41	Toán	Trần Nguyễn Minh	Tú	9/2	THCS Phước Bình	Giải Nhì	
164	42	Toán	Huỳnh Võ Thanh	Hằng	9/2	THCS Linh Trung	Giải Nhì	
165	43	Toán	Lê Nguyễn Trí	An	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
166	44	Toán	Nguyễn Thị Mai	Trang	9/6	THCS Xuân Trường	Giải Nhì	
167	45	Toán	Đoàn Phương Ngọc	Thảo	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
168	46	Toán	Lê Chí	Hiếu	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
169	47	Toán	Đoàn Khánh	Ly	9/5	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	
170	48	Toán	Trần Hồ Yến	Nhi	9A1	THCS An Phú	Giải Nhì	
171	49	Toán	Trương Ngọc Khánh	Như	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
172	50	Toán	Đào Quang	Thành	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	
173	51	Toán	Lương Thanh	Tùng	9A1	THCS An Phú	Giải Nhì	
174	52	Toán	Lê Phúc Minh	Thư	9A2	THCS An Phú	Giải Nhì	
175	53	Toán	Huỳnh Thị Ánh	Kiều	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
176	54	Toán	Phùng Đức	Duy	9B	THCS An Phú	Giải Nhì	
177	55	Toán	Mai Nguyễn Hoàng	Nguyên	9A	THCS Cát Lái	Giải Nhì	
178	56	Toán	Nguyễn Văn	Nguyên	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
179	57	Toán	Nguyễn Thành	Nhân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
180	58	Toán	Trần Thanh	Bình	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	
181	59	Toán	Trần Kim	Danh	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	
182	60	Toán	Trần Phú Trang	Như	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
183	61	Toán	Nguyễn Huyền	Vy	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhì	
184	62	Toán	Nguyễn Thanh Tuyết	Lan	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	
185	63	Toán	Nguyễn Thanh	Tùng	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	
186	64	Toán	Phạm Mỹ	Thiện	9/1	THCS Tam Bình	Giải Nhì	
187	65	Toán	Lê Mạnh	Quân	9A	THCS Cát Lái	Giải Nhì	
188	66	Toán	Hồ Tuấn	Khoa	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
189	67	Toán	Nguyễn Đình	Trương	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
190	68	Toán	Lê Phạm Thúy	Hiền	9/4	THCS Linh Trung	Giải Nhì	
191	69	Toán	Hoàng Trương Minh	Khôi	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
192	70	Toán	Trần Lê Minh	Phúc	9/3	THCS Linh Trung	Giải Nhì	
193	71	Toán	Trần	Khang	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Nhì	
194	72	Toán	Châu Ngọc Phương	Nghi	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
195	73	Toán	Nguyễn Ngọc C	QuýNh	9/5	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	
196	74	Toán	Trần Huy	Bảo	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
197	75	Toán	Trần Minh	Thư	9A3	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
198	76	Toán	Nguyễn Phương Yến	Nhi	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
199	77	Toán	Lê Hoàng	Phúc	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
200	78	Toán	Nguyễn Hữu Khang	Hy	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
201	79	Toán	Võ Thu	Hằng	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
202	80	Toán	Quách Hoàng	Khiêm	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
203	81	Toán	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	9/9	THCS Tam Bình	Giải Ba	
204	82	Toán	Nguyễn Tấn Võ	Hoàng	9A8	THCS Linh Đông	Giải Ba	
205	83	Toán	Nguyễn Quang	Huy	9/1	THCS Lê Văn Việt	Giải Ba	
206	84	Toán	Tô Bình	Nguyên	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
207	85	Toán	Phan Huỳnh	Khang	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
208	86	Toán	Nguyễn Tiến	Đạt	9/5	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
209	87	Toán	Đào Phạm Khánh	Ly	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
210	88	Toán	Nguyễn Phú	Bình	9/1	THCS Phước Bình	Giải Ba	
211	89	Toán	Vương Chí	Nhân	9A6	THCS Tân Phú	Giải Ba	
212	90	Toán	Phan Bảo	Ngọc	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
213	91	Toán	Nguyễn Phan Minh	Đức	9/10	THCS Tam Bình	Giải Ba	
214	92	Toán	Lê Hoàng Bình	An	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
215	93	Toán	Trần Ngọc	Phú	9A6	THCS Tân Phú	Giải Ba	
216	94	Toán	Trần Minh	Thư	9/6	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
217	95	Toán	Trần Thị Trà	My	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
218	96	Toán	Trần Đức	Sang	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
219	97	Toán	Nguyễn Dương	Hiếu	9/4	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
220	98	Toán	Nguyễn Quân	Bào	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	
221	99	Toán	Trần Khánh	Bình	9A12	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
222	100	Toán	Võ Trường	Phát	9/5	THCS Phước Bình	Giải Ba	
223	101	Toán	Dương Lâm Xuân	Yến	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	
224	102	Toán	Trần Bùi Bảo	Long	9/5	THCS Bình Thộ	Giải Ba	
225	103	Toán	Phạm Nguyễn Hoàng	Trí	9A3	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
226	104	Toán	Nguyễn Phan Hiền	Anh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
227	105	Toán	Cao Tiến	Trực	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
228	106	Toán	Đỗ Lan	Anh	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
229	107	Toán	Huỳnh Trần Bảo	Luân	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
230	108	Toán	Phạm Nhật	Quân	9/6	THCS Dương Văn Thì	Giải Ba	
231	109	Toán	Nguyễn Thị Ý	Túc	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
232	110	Toán	Bùi Gia	Bảo	9A3	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
233	111	Toán	Nguyễn Lê Phương	Đài	9.1	THCS Bình An	Giải Ba	
234	112	Toán	Lý Dũ Minh	Huy	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
235	113	Toán	Lê Hồng Tâm	Như	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
236	114	Toán	Võ Sĩ	Học	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
237	115	Toán	Võ Gia	Thịnh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
238	116	Toán	Nguyễn Hữu	Đạt	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
239	117	Toán	Nguyễn Tiến	Đạt	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
240	118	Toán	Mai Lê Thùy	Phương	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
241	119	Toán	Nguyễn Thành	Tài	9/1	THCS Linh Trung	Giải Ba	
242	120	Toán	Vũ Minh	Tâm	9/1	THCS Trương Văn Nư	Giải Ba	
243	121	Toán	Lưu Đình	Triết	9/1	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Giải Ba	
244	122	Toán	Nguyễn Minh	Nam	9/1	THCS Phước Bình	Giải Ba	
245	123	Toán	Trần Phước Thiên	Thạch	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
246	124	Toán	Lê Thị Thu	Hà	9/5	THCS Tam Bình	Giải Ba	
247	125	Toán	Bùi Xuân	Khang	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
248	126	Toán	Thái Tuệ	Mẫn	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
249	127	Toán	Bùi Đăng Quang	Minh	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
250	128	Toán	Lê Thành Hiệp	Nghĩa	9C	THCS Cát Lái	Giải Ba	
251	129	Toán	Đỗ Châu	San	9A2	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
252	130	Toán	Lê Đình Thiện	Châu	9A4	THCS Linh Đông	Giải Ba	
253	131	Toán	Nguyễn Anh	Dũng	9A9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
254	132	Toán	Nguyễn Hoàng Hương	Giang	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
255	133	Toán	Lê Nguyễn Đông	Quân	9A4	THCS Linh Đông	Giải Ba	
256	134	Toán	Đình Mai Anh	Tuấn	9/1	THCS Trương Văn Nư	Giải Ba	
257	135	Toán	Hồ Doãn	Thịnh	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
258	136	Toán	Nguyễn Hoàng Tuấn	Hung	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
259	137	Toán	Nguyễn Ngọc Anh	Thi	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
260	138	Toán	Dương Tân	Phúc	9/2	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
261	139	Toán	Đình Lê Thiên	Ân	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
262	140	Toán	Nguyễn Đăng	Bào	9/1	THCS Bình Thộ	Giải Ba	
263	141	Toán	Phan Nhật Quế	Chi	9A9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
264	142	Toán	Nguyễn Hải	Hào	9A4	THCS Linh Đông	Giải Ba	
265	143	Toán	Phan Thanh	Phong	9/4	THCS Tam Bình	Giải Ba	
266	144	Toán	Nguyễn Đình Gia	Phú	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
267	145	Toán	La Đức	Tài	9/1	THCS Phước Bình	Giải Ba	
268	146	Toán	Huỳnh Ngọc Kim	Ngân	9/1	THCS Trương Văn Nư	Giải Ba	
269	147	Toán	Nguyễn Đào Khánh	Như	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
270	148	Toán	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	9/3	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
271	1	Tiếng Anh	Nguyễn Đặng Hoàng	Khang	9/5	THCS Bình Thộ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
272	2	Tiếng Anh	Lê Đỗ Thanh	Mai	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
273	3	Tiếng Anh	Trương Nguyễn Đăng	Danh	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
274	4	Tiếng Anh	Trần Hoàng	Phát	9/7	THCS Phước Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
275	5	Tiếng Anh	Nguyễn Phúc	Hiền	9/5	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
276	6	Tiếng Anh	Kỳ Vinh	Danh	9A5	THCS Tân Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
277	7	Tiếng Anh	Trần Nguyễn Xuân	Hiền	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
278	8	Tiếng Anh	Hoàng Uyên	Phuong	9A1	THCS Long Phước	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
279	9	Tiếng Anh	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
280	10	Tiếng Anh	Phan Trịnh Xuân	Danh	9A2	THCS An Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
281	11	Tiếng Anh	Phan Trung	Kiên	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
282	12	Tiếng Anh	Nguyễn Đỗ Minh	Thương	9A	Song ngữ Quốc tế Horizon	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
283	13	Tiếng Anh	Nguyễn Quan Hoàn	Vy	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
284	14	Tiếng Anh	Lê Phạm Trúc	Linh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
285	15	Tiếng Anh	Võ Hồng Xuân	Nhi	9A5	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
286	16	Tiếng Anh	Nguyễn Đức Bảo	Khuê	9A2	THCS An Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
287	17	Tiếng Anh	Đào Mai	Nguyên	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
288	18	Tiếng Anh	Lê Thảo	Trúc	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
289	19	Tiếng Anh	Khiếu Lê Gia	Bào	9/4	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
290	20	Tiếng Anh	Lê Phúc	Hiền	9/2	THCS Linh Trung	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
291	21	Tiếng Anh	Nguyễn Ngọc	Thái	9/9	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
292	22	Tiếng Anh	Nguyễn Võ Minh	Châu	9/2	THCS Giồng Ông Tố	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
293	23	Tiếng Anh	Đỗ Minh	Nhân	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
294	24	Tiếng Anh	Lê Hồ Bảo	Phuong	9/1	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
295	25	Tiếng Anh	Nguyễn Thành	Luân	9A12	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
296	26	Tiếng Anh	Võ Hồng Xuân	Hân	9A5	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
297	27	Tiếng Anh	Phạm Thị Phước	An	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
298	28	Tiếng Anh	Lê Anh	Kiệt	9A2	THCS An Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
299	29	Tiếng Anh	Đặng Hữu Nhật	Quang	9ATH	THCS An Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
300	30	Tiếng Anh	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
301	31	Tiếng Anh	Đào Huy	Hiếu	9A8	THCS Linh Đông	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
302	32	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Hiếu	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
303	33	Tiếng Anh	Vũ Đức	Hiếu	9.L3	TH, THCS, THPT VIỆT ÚC	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
304	34	Tiếng Anh	Nguyễn Đặng Yến	Nhi	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
305	35	Tiếng Anh	Phạm Việt	Bách	9A6	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
306	36	Tiếng Anh	Nguyễn Thanh Thủy	Tiên	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
307	37	Tiếng Anh	Đặng Tấn	Phát	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
308	38	Tiếng Anh	Nguyễn Hải Quỳnh	Anh	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
309	39	Tiếng Anh	Nguyễn Quang	Khải	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
310	40	Tiếng Anh	Nguyễn Đoàn Nhật	Nghi	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
311	41	Tiếng Anh	Đặng Thành	Long	9/2	THCS Linh Trung	Giải Nhì	
312	42	Tiếng Anh	Lê Thủy	Minh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
313	43	Tiếng Anh	Phạm Huỳnh Thảo	Nguyên	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
314	44	Tiếng Anh	Nguyễn Gia	Hân	9/1	THCS Linh Trung	Giải Nhì	
315	45	Tiếng Anh	Vũ Minh	Phuong	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
316	46	Tiếng Anh	Nguyễn Bảo	Trần	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
317	47	Tiếng Anh	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	9E	TH, THCS VÀ THPT EMASI Vạn Phúc	Giải Nhì	
318	48	Tiếng Anh	Đặng Lê Trúc	Linh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
319	49	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Trung	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
320	50	Tiếng Anh	Phạm Lê Khánh	Chi	9/3	THCS Linh Trung	Giải Nhì	
321	51	Tiếng Anh	Dương Thiên	Khôi	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
322	52	Tiếng Anh	Nguyễn Thùy	Lâm	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
323	53	Tiếng Anh	Chu Ngọc	Diệp	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhì	
324	54	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Khuê	9/3	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhì	
325	55	Tiếng Anh	Bùi Đức Nhật	Ân	9A3	THCS Phú Hữu	Giải Nhì	
326	56	Tiếng Anh	Bùi Ngon Tuấn	Anh	9/1	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	
327	57	Tiếng Anh	Ngô Nguyễn Quang	Minh	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	
328	58	Tiếng Anh	Mai Thu	Ngân	9/5	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	
329	59	Tiếng Anh	Trần Ngọc	Thịnh	9/4	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	
330	60	Tiếng Anh	Nguyễn Hoàng Gia	An	9.1	THCS Bình An	Giải Nhì	
331	61	Tiếng Anh	Trần Nhã	Kỳ	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
332	62	Tiếng Anh	Trần Ngọc Thảo	Nguyên	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
333	63	Tiếng Anh	Lê	Bình	9/1	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
334	64	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Quân	9A1	THCS Linh Đông	Giải Nhì	
335	65	Tiếng Anh	Lê Quang	Thắng	9/1	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	
336	66	Tiếng Anh	Trần Thiện	Nhân	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	
337	67	Tiếng Anh	Nguyễn Tấn	Phát	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Nhì	
338	68	Tiếng Anh	Bùi Mai Thảo	Uyên	9A4	THCS Linh Đông	Giải Nhì	
339	69	Tiếng Anh	Nguyễn Tuấn	Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	
340	70	Tiếng Anh	Lê Gia	Lượng	9/7	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
341	71	Tiếng Anh	Đinh Thị Hồng	Trúc	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	
342	72	Tiếng Anh	Trần Tuệ	Mẫn	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
343	73	Tiếng Anh	Lê Uyên	Nhi	9B	THCS Cát Lái	Giải Nhì	
344	74	Tiếng Anh	Cao Ngọc Thanh	Mai	9A3	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	
345	75	Tiếng Anh	Nguyễn Phương	Anh	9/5	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	
346	76	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Duy	9A	Song ngữ Quốc tế Horizon	Giải Nhì	
347	77	Tiếng Anh	Võ Tùng	Quân	9A4	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
348	78	Tiếng Anh	Đỗ Nguyên	Khải	9A8	THCS Hiệp Bình	Giải Nhì	
349	79	Tiếng Anh	Phạm Ngọc Minh	Anh	9.1	THCS Bình An	Giải Nhì	
350	80	Tiếng Anh	Lê Thị Phương	Nghi	9A2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	
351	81	Tiếng Anh	Đỗ Thiên Hà	My	9T2	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	
352	82	Tiếng Anh	Nguyễn Phương	Nam	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhì	
353	83	Tiếng Anh	Lê Nguyên	Khôi	9/2	THCS Giồng Ông Tố	Giải Nhì	
354	84	Tiếng Anh	Nguyễn Vũ Hoàng	Minh	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	
355	85	Tiếng Anh	Lữ Triển	Đạt	9/1	THCS Trương Văn Ngu	Giải Nhì	
356	86	Tiếng Anh	Phan Đức	Khải	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	
357	87	Tiếng Anh	Lê Nguyễn Tuấn	Anh	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
358	88	Tiếng Anh	Nguyễn Diệp Hải	Châu	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
359	89	Tiếng Anh	Nguyễn An	Nhiên	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
360	90	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Ánh	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
361	91	Tiếng Anh	Lê Đình	Bảo	9/1	THCS Trương Văn Ngu	Giải Ba	
362	92	Tiếng Anh	Hứa Nguyễn Thái	Hà	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
363	93	Tiếng Anh	Lê Mỹ	Trân	9/3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
364	94	Tiếng Anh	Nguyễn Ngọc Minh	Thơ	9A5	THCS Tân Phú	Giải Ba	
365	95	Tiếng Anh	Nguyễn Phi	Long	9/9	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
366	96	Tiếng Anh	Thới Lê Phương	Anh	9/2	THCS Phước Bình	Giải Ba	
367	97	Tiếng Anh	Võ Thụy Xuân	Nhiên	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
368	98	Tiếng Anh	Phạm Vân	Khanh	9H	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
369	99	Tiếng Anh	Đặng Hải	Đặng	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
370	100	Tiếng Anh	Lê Phạm Kiều	Hân	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
371	101	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Thư	9A2	THCS Linh Đông	Giải Ba	
372	102	Tiếng Anh	Tô Đặng Hoàng	Mai	9E	TH, THCS VÀ THPT EMASI Vạn Phúc	Giải Ba	
373	103	Tiếng Anh	Nguyễn Khánh	Ngân	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
374	104	Tiếng Anh	Tăng Gia	Huy	9/2	THCS Phước Bình	Giải Ba	
375	105	Tiếng Anh	Nguyễn Hoài	Ấn	9A2	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
376	106	Tiếng Anh	Trần Nguyễn Thành	An	9A 2	THCS Long Bình	Giải Ba	
377	107	Tiếng Anh	Lê Nguyễn Hà	Vi	9/5	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
378	108	Tiếng Anh	Hoàng Vũ Khánh	Ngân	9A2	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
379	109	Tiếng Anh	Đặng Đại	Đức	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
380	110	Tiếng Anh	Vy Khắc Anh	Kiệt	9A5	THCS Tân Phú	Giải Ba	
381	111	Tiếng Anh	Nguyễn Hoàng Nam	Quỳnh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
382	112	Tiếng Anh	Trần Anh	Thư	9.1	THCS Bình An	Giải Ba	
383	113	Tiếng Anh	Trần Hoàng	Đức	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
384	114	Tiếng Anh	Phạm Nguyễn Anh	Huy	9A5	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
385	115	Tiếng Anh	Phan Nguyễn Bảo	Tiên	9/2	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
386	116	Tiếng Anh	Lý Trúc	Hoa	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
387	117	Tiếng Anh	Nguyễn Đình Uyên	Phương	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Ba	

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
388	118	Tiếng Anh	Nguyễn Thanh	Chương	9.L3	TH,THCS,THPT VIỆT ÚC	Giải Ba	
389	119	Tiếng Anh	Bạch Gia	Huy	9/1	THCS Bình Thọ	Giải Ba	
390	120	Tiếng Anh	Trần Minh	Khoa	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
391	121	Tiếng Anh	Lữ Minh	Hoàng	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
392	122	Tiếng Anh	Phan Huỳnh Minh	Phúc	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
393	123	Tiếng Anh	Nguyễn Phúc Bảo	Trần	9/2	THCS Linh Trung	Giải Ba	
394	124	Tiếng Anh	Nguyễn Ngọc Lam	Khê	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
395	125	Tiếng Anh	Lê Thảo	Linh	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
396	126	Tiếng Anh	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
397	127	Tiếng Anh	Chu Văn Gia	Hung	9A2	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
398	128	Tiếng Anh	Nguyễn Phương	Nghi	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
399	129	Tiếng Anh	Võ Lê Ngọc	Trâm	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
400	130	Tiếng Anh	Nguyễn Minh	Khang	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
401	131	Tiếng Anh	Lê Anh	Thư	9/2	THCS Linh Trung	Giải Ba	
402	132	Tiếng Anh	Phạm Minh	Lam	9T2	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
403	133	Tiếng Anh	Thái Bảo	Hân	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
404	134	Tiếng Anh	Bùi Thị Minh	Ngọc	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
405	135	Tiếng Anh	Nguyễn Huỳnh Phú	An	9A1	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
406	136	Tiếng Anh	Trần Hoàng Hà	My	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
407	137	Tiếng Anh	Đoàn Xuân Anh	Đức	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
408	138	Tiếng Anh	Quách Vi	Quân	9E	TH, THCS VÀ THPT EMASI Vạn Phúc	Giải Ba	
409	139	Tiếng Anh	Nguyễn Gia	Phúc	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Ba	
410	140	Tiếng Anh	Trần Diệp	Thảo	9/2	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Giải Ba	
411	141	Tiếng Anh	Phạm Khánh	Giang	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
412	142	Tiếng Anh	Tăng Hoàng Đăng	Khoa	9/2	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
413	143	Tiếng Anh	Vũ Thu	Phương	9/1	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
414	144	Tiếng Anh	Nguyễn Tuấn	Anh	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
415	145	Tiếng Anh	Đào Quang	Nhật	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
416	146	Tiếng Anh	Hoàng Minh	Tuấn	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
417	147	Tiếng Anh	Nguyễn Việt	Phúc	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
418	148	Tiếng Anh	Dương Bảo	Ngọc	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
419	149	Tiếng Anh	Trần Thiên	Phúc	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
420	150	Tiếng Anh	Lưu Quỳnh	Hương	9/1	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Giải Ba	
421	151	Tiếng Anh	Trần Phương	Linh	9A2	THCS Hưng Bình	Giải Ba	
422	152	Tiếng Anh	Phạm Nguyễn Thanh	Lê	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
423	153	Tiếng Anh	Nguyễn Thị Thanh	Mai	9/2	THCS Xuân Trường	Giải Ba	
424	154	Tiếng Anh	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	9/3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
425	155	Tiếng Anh	Lương Hoàng Thanh	Mai	9A 1	THCS Hưng Bình	Giải Ba	
426	156	Tiếng Anh	Đào Lê Gia	Mỹ	9/8	THCS Phước Bình	Giải Ba	
427	157	Tiếng Anh	Lê Đức	Trí	9A 1	THCS Long Bình	Giải Ba	
428	158	Tiếng Anh	Nguyễn Thanh Quỳnh	Anh	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
429	159	Tiếng Anh	Nguyễn Lê Minh	Anh	9A4	THCS-THPT Hoa Sen	Giải Ba	
430	160	Tiếng Anh	Lê Hoàng Bảo	Ngân	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
431	161	Tiếng Anh	Lê Gia	Huy	9A9	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
432	162	Tiếng Anh	Phạm Ngọc Anh	Thư	9/2	THCS Tam Bình	Giải Ba	
433	163	Tiếng Anh	Nguyễn Liên	Hương	9/8	THCS Phước Bình	Giải Ba	
434	164	Tiếng Anh	Trịnh Lý Hồng	Minh	9/8	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
435	165	Tiếng Anh	Lê Quỳnh	Như	9A 2	THCS Hưng Bình	Giải Ba	
436	166	Tiếng Anh	Nguyễn Đăng	Quang	9/5	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
437	167	Tiếng Anh	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	9/9	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
438	168	Tiếng Anh	Nguyễn Xuân Hiền	Anh	9A	THCS Cát Lái	Giải Ba	
439	169	Tiếng Anh	Mai Ngọc	Hân	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
440	170	Tiếng Anh	Đoàn Duy	Thịnh	9/7	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
441	171	Tiếng Anh	Lê Minh	Triết	9A2	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
442	1	Vật lý	Huỳnh Đức	Phát	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
443	2	Vật lý	Nguyễn Minh Nghĩa	Nhân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
444	3	Vật lý	Nguyễn Ngọc Minh	Nguyễn	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
445	4	Vật lý	Trần Quang	Đức	9A3	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
446	5	Vật lý	Lưu Anh	Kiệt	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
447	6	Vật lý	Lê Minh	Sang	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
448	7	Vật lý	Bùi Nguyễn Thanh	Dũng	9A10	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
449	8	Vật lý	Lý Nguyễn Trúc	Nguyễn	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
450	9	Vật lý	Phạm Gia	Bảo	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
451	10	Vật lý	Nguyễn Quốc	Hung	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
452	11	Vật lý	Vũ Trọng	Khôi	9A6	THCS Tân Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
453	12	Vật lý	Nguyễn Phương	Thảo	9A4	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
454	13	Vật lý	Nguyễn Mậu	Tâm	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
455	14	Vật lý	Trương Diễm	Quỳnh	9A4	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
456	15	Vật lý	Phạm Nguyễn Quang	Huy	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
457	16	Vật lý	Phùng Xuân	Son	9A4	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
458	17	Vật lý	Trần Thảo	Trang	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
459	18	Vật lý	Phạm Minh	Châu	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
460	19	Vật lý	Võ Đức	Trí	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
461	20	Vật lý	Phùng Minh	Khoa	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
462	21	Vật lý	Đình Nguyên	Hiếu	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
463	22	Vật lý	Nguyễn Quang	Vinh	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
464	23	Vật lý	Huỳnh Thiện	Duyên	9/7	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
465	24	Vật lý	Trần Quốc	Huy	9B	THCS Cát Lái	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
466	25	Vật lý	Phan Minh	Huy	9A1	THCS Tân Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
467	26	Vật lý	Đình Minh	Tài	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
468	27	Vật lý	Nguyễn Hoàng	Son	9A7	THCS Lương Định Của	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
469	28	Vật lý	Nguyễn Duy	Thiện	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
470	29	Vật lý	Lê Mai Trúc	Linh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
471	30	Vật lý	Phạm Sơn	Phúc	9A5	THCS Tân Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
472	31	Vật lý	Nguyễn Huy	An	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
473	32	Vật lý	Trịnh Tường	Minh	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
474	33	Vật lý	Nguyễn Xuân	Quang	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
475	34	Vật lý	Lê Chân	Tín	9/7	THCS Phước Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
476	35	Vật lý	Hồ Minh	Quân	9A6	THCS Tân Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
477	36	Vật lý	Nguyễn Minh	Nhật	9A7	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
478	37	Vật lý	Trần Quốc	Hào	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
479	38	Vật lý	Nguyễn Thị Minh	Hạnh	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
480	39	Vật lý	Trần Hồ Thư	Kỳ	9B	THCS Cát Lái	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
481	40	Vật lý	Nguyễn Ngô Khải	Nguyễn	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
482	41	Vật lý	Nguyễn Đức	Minh	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
483	42	Vật lý	Lương Như	Ngọc	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
484	43	Vật lý	Tường Công	Tuân	9/2	THCS Phước Bình	Giải Ba	
485	44	Vật lý	Lê Việt	Khoa	9/10	THCS Tam Bình	Giải Ba	
486	45	Vật lý	Đình Thị Yến	Linh	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
487	46	Vật lý	Dương Quang	Minh	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
488	47	Vật lý	Đỗ Hoàng	Anh	9A	THCS Cát Lái	Giải Ba	
489	48	Vật lý	Nguyễn Hữu Trường	Phát	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
490	49	Vật lý	Đậu Trần Quỳnh	Chi	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
491	50	Vật lý	Nguyễn Văn	Khoa	9/2	THCS Tam Bình	Giải Ba	
492	51	Vật lý	Đình Quốc Phi	Long	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
493	52	Vật lý	Nguyễn Khánh	Linh	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
494	53	Vật lý	Vũ Thành	Đạt	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
495	54	Vật lý	Tạ Như Trung	Tín	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
496	55	Vật lý	Nguyễn Công	Thành	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
497	56	Vật lý	Bùi Thiện	Nhân	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
498	57	Vật lý	Đào Nguyễn Ngọc	Chi	9ATH	THCS An Phú	Giải Ba	
499	58	Vật lý	Huỳnh Trung	Kiên	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
500	59	Vật lý	Huỳnh Phương	Anh	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
501	60	Vật lý	Đình Nhật	Ngân	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
502	61	Vật lý	Nguyễn Nam	Phong	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
503	62	Vật lý	Nguyễn Hoàng Ngọc	Linh	9/2	THCS Phước Bình	Giải Ba	
504	63	Vật lý	Bùi Trần Ngọc	Trâm	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
505	64	Vật lý	Trần Minh	Nghĩa	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
506	65	Vật lý	Võ Phan Hoàng	Duy	9A2	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
507	66	Vật lý	Võ Thị Thanh	Thư	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
508	67	Vật lý	Trần Công	Minh	9A1	THCS Long Trường	Giải Ba	
509	68	Vật lý	Đặng Dương Minh	Khoa	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
510	69	Vật lý	Võ Nhật	Nam	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
511	70	Vật lý	Huỳnh Huy	Phong	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
512	71	Vật lý	Đình Hoàng Thái	Tuấn	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
513	72	Vật lý	Nguyễn Lê Minh	Thuận	9/6	THCS Tam Bình	Giải Ba	
514	73	Vật lý	Trần Nguyễn Gia	Hân	9A2	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
515	74	Vật lý	Phí Nguyễn Minh	Hà	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
516	75	Vật lý	Phạm Quang	Nhật	9/6	THCS Tam Bình	Giải Ba	
517	76	Vật lý	Đỗ Hoàng	Phúc	9/2	THCS Trương Văn Nư	Giải Ba	
518	77	Vật lý	Lê Trọng	Phúc	9A5	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
519	78	Vật lý	Bùi Đức Anh	Quốc	9A6	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
520	79	Vật lý	Nguyễn Phong	Phú	9A5	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
521	80	Vật lý	Phan Yên	Trang	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
522	81	Vật lý	Võ Tuấn	Anh	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
523	82	Vật lý	Đình Tuấn	Anh	9A	THCS Cát Lái	Giải Ba	
524	83	Vật lý	Nguyễn Thế	Minh	9A1	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
525	84	Vật lý	Nguyễn Lê Phú	Thịnh	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
526	85	Vật lý	Phan Hoàng	An	9A1	THCS Hưng Bình	Giải Ba	
527	86	Vật lý	Nguyễn Trần Duy	Anh	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
528	87	Vật lý	Trần Hoàng	Vũ	9A2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	
529	88	Vật lý	Cao Minh	Nhật	9/5	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
530	89	Vật lý	Nguyễn Trọng	Lâm	9A9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
531	1	Hóa học	Ngô Tất	Đạt	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
532	2	Hóa học	Trần Lê	Thanh	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
533	3	Hóa học	Đặng Ngọc Thảo	Trình	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
534	4	Hóa học	Vũ Nhật	Minh	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
535	5	Hóa học	Bạch Gia	Thuận	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
536	6	Hóa học	Phạm Hoàng Tuấn	An	9/1	THCS Giồng Ông Tố	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
537	7	Hóa học	Nguyễn Thanh Minh	Anh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
538	8	Hóa học	Đình	QuảNg	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
539	9	Hóa học	Đỗ Ngọc Anh	Thi	9A4	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
540	10	Hóa học	Phạm Quốc	Bào	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
541	11	Hóa học	Hứa Nữ Tiên	Sa	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
542	12	Hóa học	Phạm Hoàng Minh	Anh	9A2	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
543	13	Hóa học	Nguyễn Thanh	Phong	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
544	14	Hóa học	Lê Khắc C	Nghĩa	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
545	15	Hóa học	Châu Gia	Huy	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
546	16	Hóa học	Lê Từ Ng	Phúc	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
547	17	Hóa học	Đặng Quốc	Anh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
548	18	Hóa học	Vũ Đặng Mai	Khuê	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
549	19	Hóa học	Phạm Dương	Bào	9/7	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
550	20	Hóa học	Trần Nhị	Bình	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
551	21	Hóa học	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	9/3	THCS Bình Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
552	22	Hóa học	Bùi Ngọc Khánh	Sang	9A2	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
553	23	Hóa học	Huỳnh Tuấn	Vũ	9A2	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
554	24	Hóa học	Mai Hoàng	Kim	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
555	25	Hóa học	Phạm Nguyễn Toàn	Cánh	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
556	26	Hóa học	Bùi Mai Quỳnh	Như	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
557	27	Hóa học	Trương Minh	Tuấn	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
558	28	Hóa học	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
559	29	Hóa học	Cao Minh	Đạt	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
560	30	Hóa học	Phan Ngọc	Hân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
561	31	Hóa học	Võ Hồng	Diễm	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
562	32	Hóa học	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
563	33	Hóa học	Võ Minh	Triết	9T2	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
564	34	Hóa học	Nguyễn Ngọc Bảo	Nghi	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
565	35	Hóa học	Phạm Thị Cẩm	Tú	9/4	THCS Hưng Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
566	36	Hóa học	Trần Nguyễn Hương	Giang	9/3	THCS Linh Trung	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
567	37	Hóa học	Cao Lê Khánh	Ly	9/3	THCS Linh Trung	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
568	38	Hóa học	Trần Phạm Gia	Bảo	9.1	THCS Bình An	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
569	39	Hóa học	Nguyễn Hoàng	Minh	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
570	40	Hóa học	Trương Mẫn	Thy	9A2	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
571	41	Hóa học	Trần Minh	Khôi	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
572	42	Hóa học	Nguyễn Ngọc Thùy	Thương	9.1	THCS Bình An	Giải Ba	
573	43	Hóa học	Phan Thanh Đan	Mai	9ATH	THCS An Phú	Giải Ba	
574	44	Hóa học	Phạm Ngọc Gia	Minh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
575	45	Hóa học	Nguyễn Thị Thu	Giang	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
576	46	Hóa học	Vũ Tuấn	Hùng	9A5	THCS Tân Phú	Giải Ba	
577	47	Hóa học	Nguyễn Thị Minh	Hương	9A4	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
578	48	Hóa học	Nguyễn Ngọc	Trần	9/8	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
579	49	Hóa học	Lê Hoàng	Bách	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Giải Ba	
580	50	Hóa học	Nguyễn Hữu	Tiến	9/1	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
581	51	Hóa học	Nguyễn Phương	Nam	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
582	52	Hóa học	Bùi Hồng	Ngọc	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
583	53	Hóa học	Ngô Khôi	Nguyên	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	
584	54	Hóa học	Châu Đình Quốc	Phú	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
585	55	Hóa học	Hoàng Nguyễn Minh	Anh	9A3	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
586	56	Hóa học	Trịnh Bá	Đức	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
587	57	Hóa học	Trần Minh	Quang	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
588	58	Hóa học	Trịnh Thị Thanh	Thanh	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
589	59	Hóa học	Phạm Ngọc Song	Đan	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
590	60	Hóa học	Đặng Nhật	Minh	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
591	61	Hóa học	Nguyễn Thị Phương	Thảo	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
592	62	Hóa học	Bùi Tiến	Dũng	9/1	THCS Tam Bình	Giải Ba	
593	63	Hóa học	Nguyễn Minh	Phát	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
594	64	Hóa học	Trần Hoàng	Phúc	9/10	THCS Tam Bình	Giải Ba	
595	65	Hóa học	Đậu Thị Hoài	Thương	9/4	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
596	66	Hóa học	Phạm Trần Khánh	Linh	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
597	67	Hóa học	Nguyễn Minh	Trí	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
598	1	Sinh học	Vũ Huy	Hoàng	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
599	2	Sinh học	Trần Dương Hương	Thảo	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
600	3	Sinh học	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	9.1	THCS Bình An	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
601	4	Sinh học	Võ Thị Thanh	Phúc	9.1	THCS Bình An	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
602	5	Sinh học	Nguyễn Minh	Hiền	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
603	6	Sinh học	Nguyễn Hoàng	Ấn	9/4	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
604	7	Sinh học	Lê Nguyễn Quỳnh	Nga	9a1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
605	8	Sinh học	Phạm Thanh	Hằng	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
606	9	Sinh học	Lê Mỹ	Phụng	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
607	10	Sinh học	Nguyễn Minh	Uyên	9A9	THCS Hiệp Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
608	11	Sinh học	Hoàng Tuyết	Vy	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
609	12	Sinh học	Phạm Nguyễn Hoài	Khang	9/4	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
610	13	Sinh học	Trần Quốc	Huy	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
611	14	Sinh học	Phan Hoàng Trúc	Vi	9A1	THCS Long Phước	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
612	15	Sinh học	Đình Trần Giáng	My	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
613	16	Sinh học	Phạm Thị Thủy	Tiên	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
614	17	Sinh học	Phan Lê Như	Uyên	9a9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
615	18	Sinh học	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	9/3	THCS Hưng Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
616	19	Sinh học	Nguyễn Lê Kỳ	Duyên	9.5	THCS Bình An	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
617	20	Sinh học	Lê Nhật	Hạ	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
618	21	Sinh học	Cao Ngọc Phương	Dung	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
619	22	Sinh học	Đặng Hữu	Tài	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
620	23	Sinh học	Võ Tấn	Đạt	9A1	THCS Long Phước	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
621	24	Sinh học	Châu Đặng Yến	Loan	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
622	25	Sinh học	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	9.1	THCS Bình An	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
623	26	Sinh học	Đào Khuê	Anh	9/4	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
624	27	Sinh học	Nguyễn Phan Minh	Anh	9ATH	THCS An Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
625	28	Sinh học	Đặng Chí	Phú	9a9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
626	29	Sinh học	Lương Ngọc Khánh	Ly	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
627	30	Sinh học	Dương Ngọc Quỳnh	Anh	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
628	31	Sinh học	Trần Minh	Ngân	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
629	32	Sinh học	Nguyễn Thị Phi	Nhân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
630	33	Sinh học	Nguyễn Cao Thanh	Trúc	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
631	34	Sinh học	Diệp Gia	Hân	9A7	THCS Linh Đông	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
632	35	Sinh học	Nguyễn Lưu	Khuê	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
633	36	Sinh học	Nguyễn Quách Hồng	Phương	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
634	37	Sinh học	Phan Trung	Dũng	9.1	THCS Bình An	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
635	38	Sinh học	Nguyễn Ngọc Quế	Anh	9A1	THCS Phú Hữu	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
636	39	Sinh học	Trần Hải	Yến	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
637	40	Sinh học	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
638	41	Sinh học	Phạm Đặng Thiên	Hoa	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	
639	42	Sinh học	Nguyễn Thị Phương	Mai	9/1	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
640	43	Sinh học	Đào Vũ Thảo	Nguyên	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
641	44	Sinh học	Vũ Ngọc Huyền	Diệu	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
642	45	Sinh học	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	9A8	THCS Linh Đông	Giải Ba	
643	46	Sinh học	Nguyễn Trương Yến	Nhi	9A2	THCS Linh Đông	Giải Ba	
644	47	Sinh học	Nguyễn Ngọc Khánh	Ngân	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
645	48	Sinh học	Lê Đào Phương	Vy	9A8	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
646	49	Sinh học	Dương Võ Minh	An	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
647	50	Sinh học	Lê Phạm Sơn	Trường	9A6	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
648	51	Sinh học	Phạm Thu	Huyền	9A1	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
649	52	Sinh học	Phạm Bảo	Lâm	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	
650	53	Sinh học	Lê Nhật Minh	Thư	9a1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
651	54	Sinh học	Trần Thị Yến	Nhi	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
652	55	Sinh học	Nguyễn Thị Xuân	Lộc	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
653	56	Sinh học	Nguyễn Lê Nhật	Cường	9/3	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
654	57	Sinh học	Nguyễn Thị Yến	Nhi	9/2	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
655	1	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Thành	Đạt	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
656	2	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Tường Anh	Quốc	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
657	3	Khoa học tự nhiên	Lê Xuân	Bình	9a1	THCS Tân Phú	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
658	4	Khoa học tự nhiên	Trần Ngọc Khánh	Vy	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
659	5	Khoa học tự nhiên	Phan Đình	Nam	9/2	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
660	6	Khoa học tự nhiên	Bùi Nguyên	Bào	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
661	7	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Thị Kim	Ngân	9/7	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
662	8	Khoa học tự nhiên	Cao Nguyên Hương	Quỳnh	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
663	9	Khoa học tự nhiên	Lê Xuân Đức	Anh	9A9	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
664	10	Khoa học tự nhiên	Hoàng Trọng	Hiếu	9A4	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
665	11	Khoa học tự nhiên	Võ Ngọc Phương	Khanh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
666	12	Khoa học tự nhiên	Lê Tuấn	Phong	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
667	13	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Đức	Nhân	9a1	THCS Tân Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
668	14	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Hoàng Phúc	Khang	9A3	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
669	15	Khoa học tự nhiên	Võ Duy Vũ	Hoàng	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
670	16	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	9a1	THCS Tân Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
671	17	Khoa học tự nhiên	Phạm Hoàng Minh	Ngọc	9/1	THCS Phước Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
672	18	Khoa học tự nhiên	Hồ Sỹ	Vũ	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
673	19	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Sỹ	Son	9A7	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
674	20	Khoa học tự nhiên	Lê Phạm Bảo	Tú	9A1	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
675	21	Khoa học tự nhiên	Phạm Hữu	Danh	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
676	22	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Bảo Gia	Huy	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
677	23	Khoa học tự nhiên	Vũ Anh	Thư	9a5	THCS Tân Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
678	24	Khoa học tự nhiên	Lê Thị Ngọc	Điệp	9/2	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
679	25	Khoa học tự nhiên	Đình Trần Hoàng	Vũ	9A10	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
680	26	Khoa học tự nhiên	Đình Ngọc	Anh	9/2	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
681	27	Khoa học tự nhiên	Trương Tiến	Dũng	9a1	THCS Tân Phú	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
682	28	Khoa học tự nhiên	Trương Đình	Thanh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
683	29	Khoa học tự nhiên	Phan Thùy	Trang	9a1	THCS Tân Phú	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
684	30	Khoa học tự nhiên	Bùi Nguyễn Khánh	My	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
685	31	Khoa học tự nhiên	Trần Phạm Kim	Ngân	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
686	32	Khoa học tự nhiên	Ninh Trung	Quân	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
687	33	Khoa học tự nhiên	Phí Nguyễn Phương	Nhi	9H	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
688	34	Khoa học tự nhiên	Đỗ Ngọc Bảo	Trân	9H	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
689	35	Khoa học tự nhiên	Quách Văn Gia	Huy	9/1	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
690	36	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Ngọc Sơn	Trà	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
691	37	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Thị	Yến	9A7	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
692	38	Khoa học tự nhiên	Đỗ Thị Quỳnh	Trâm	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
693	39	Khoa học tự nhiên	Trần Ngọc Khánh	Vy	9/2	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
694	40	Khoa học tự nhiên	Trần Thùy Khánh	Linh	9/7	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
695	41	Khoa học tự nhiên	Phùng Thị Anh	Thư	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
696	42	Khoa học tự nhiên	Trần Thị Khánh	Trân	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
697	43	Khoa học tự nhiên	Nguyễn Hoàng Trung	Nhân	9A12	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
698	44	Khoa học tự nhiên	Trần Thanh	Hà	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
699	45	Khoa học tự nhiên	Võ Tuấn	Kiệt	9A1	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
700	46	Khoa học tự nhiên	Võ Thạch Hiếu	Minh	9/2	THCS Linh Trung	Giải Ba	
701	1	Lịch sử	Nguyễn Ánh	Nhật	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
702	2	Lịch sử	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
703	3	Lịch sử	Trần Tấn	Phát	9/3	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
704	4	Lịch sử	Lê Duyên	Hung	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
705	5	Lịch sử	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	9/1	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
706	6	Lịch sử	Ngô Hoàng Hải	Yến	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
707	7	Lịch sử	Ngô Ngọc	Đạt	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
708	8	Lịch sử	Ngô Hiền	Nhi	9A3	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
709	9	Lịch sử	Phạm Hoàng Khánh	Ly	9.1	THCS Bình An	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
710	10	Lịch sử	Phạm Tố	Như	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
711	11	Lịch sử	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
712	12	Lịch sử	Đào Nguyễn Hải	Yến	9A7	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
713	13	Lịch sử	Nguyễn Thảo	Nguyên	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
714	14	Lịch sử	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	9A10	THCS Hiệp Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
715	15	Lịch sử	Nguyễn Hoàng Ngọc	Khánh	9A2	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
716	16	Lịch sử	Nguyễn Như Nguyên	Khang	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
717	17	Lịch sử	Nguyễn Hoài Phương	Lan	9/6	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
718	18	Lịch sử	Đỗ Việt	Dũng	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
719	19	Lịch sử	Nguyễn Hồ Lam	Ngọc	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
720	20	Lịch sử	Lê Phú Hoàng	Long	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
721	21	Lịch sử	Nguyễn Trinh Quỳnh	Hương	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
722	22	Lịch sử	Lê Nguyễn Mai	Phương	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
723	23	Lịch sử	Trần Anh	Khôi	9A11	THCS Thái Văn Lung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
724	24	Lịch sử	Đặng Nguyễn Kim	Phi	9A4	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
725	25	Lịch sử	Nguyễn Đình Khánh	Linh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
726	26	Lịch sử	Huỳnh Đỗ Mỹ	Linh	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
727	27	Lịch sử	Vũ Trần Đình	Quý	9/8	THCS Tam Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
728	28	Lịch sử	Đặng Huyền	Trân	9A1	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
729	29	Lịch sử	Lê Minh	Quân	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
730	30	Lịch sử	Nguyễn Thiên	Ân	9/1	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
731	31	Lịch sử	Lê Quỳnh	Chi	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
732	32	Lịch sử	Bùi Phương	Linh	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
733	33	Lịch sử	Lê Minh	Thư	9A5	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
734	34	Lịch sử	Nguyễn Bảo Minh	Vy	9A4	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
735	35	Lịch sử	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	9A10	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
736	36	Lịch sử	Nguyễn Thảo	Nhi	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
737	37	Lịch sử	Phạm Nguyễn Phương	Trang	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM

h

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
738	38	Lịch sử	Ngô Hoàng	Lam	9A10	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
739	39	Lịch sử	Lê Kiều Thục	Trang	9A7	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
740	40	Lịch sử	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	9A1	THCS Long Phước	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
741	41	Lịch sử	Huỳnh Nhật	Quang	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
742	42	Lịch sử	Nguyễn Phương Ngọc	Thắm	9A8	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
743	43	Lịch sử	Dương Nguyễn Kim	Ngân	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
744	44	Lịch sử	Nguyễn Thảo	Vy	9B	THCS Cát Lái	Giải Ba	
745	45	Lịch sử	Chu Nguyễn Lê	Na	9/7	THCS Phước Bình	Giải Ba	
746	46	Lịch sử	Phạm Khôi	Nguyên	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
747	47	Lịch sử	Thái Như	Quyên	9A1	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
748	48	Lịch sử	Nguyễn Minh	Đức	9A9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
749	49	Lịch sử	Nguyễn Mai Hồng	Ngọc	9A5	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
750	50	Lịch sử	Đoàn Ngọc Minh	Thư	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
751	51	Lịch sử	Lâm Ngọc Thảo	My	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
752	52	Lịch sử	Lê Long	Nhật	9A8	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
753	53	Lịch sử	Nguyễn	Nguyễn	9A2	THCS Long Phước	Giải Ba	
754	54	Lịch sử	Ngô Thanh	Vân	9/2	THCS Hưng Bình	Giải Ba	
755	55	Lịch sử	Mai Tuấn	Quốc	9/7	THCS Tam Bình	Giải Ba	
756	56	Lịch sử	Nguyễn Hoàng Ánh	Dương	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
757	57	Lịch sử	Đặng Hoàng Phương	Linh	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
758	58	Lịch sử	Hoàng Nguyễn Việt	Anh	9ATH	THCS An Phú	Giải Ba	
759	59	Lịch sử	Thái Nguyễn Như	Quỳnh	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
760	60	Lịch sử	Trịnh Thị Thanh	Thúy	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
761	61	Lịch sử	Lê Minh	Quân	9/4	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
762	62	Lịch sử	Nguyễn Bình	Minh	9A1	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
763	63	Lịch sử	Nguyễn Đăng	Khang	9/3	THCS Phước Bình	Giải Ba	
764	64	Lịch sử	Nguyễn Bảo	Anh	9/8	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
765	65	Lịch sử	Nguyễn Trương Minh	Đức	9A11	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
766	66	Lịch sử	Nguyễn Đặng Phương	Minh	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
767	67	Lịch sử	Phan Nhật	Nam	9/8	THCS Phước Bình	Giải Ba	
768	68	Lịch sử	Nguyễn Thiện	Nhân	9A3	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
769	69	Lịch sử	Lưu Thi	Vũ	9A9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
770	70	Lịch sử	Mai Quế	Trâm	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
771	71	Lịch sử	Lê Phan Diễm	Quỳnh	9A10	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
772	72	Lịch sử	Vũ Ngọc Vân	Anh	9/2	THCS Tam Bình	Giải Ba	
773	73	Lịch sử	Lê Hải	Triều	9/9	THCS Tam Bình	Giải Ba	
774	74	Lịch sử	Huỳnh Thị Trúc	Loan	9.5	THCS Bình An	Giải Ba	
775	75	Lịch sử	Nguyễn Thành	Nhân	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
776	76	Lịch sử	Nguyễn Ngọc Thái	Vy	9A5	THCS Long Bình	Giải Ba	
777	77	Lịch sử	Trương Mỹ	Dung	9A3	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
778	78	Lịch sử	Trần Võ Hoàng	Long	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
779	79	Lịch sử	Nguyễn Thị Nam	Phương	17	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
780	1	Địa lý	Phạm Mạnh	Cường	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
781	2	Địa lý	Bùi Mai Khánh	Ngọc	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
782	3	Địa lý	Bùi Nguyễn Phương	Anh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
783	4	Địa lý	Nguyễn Thị Thu	Trâm	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
784	5	Địa lý	Trần Huỳnh Nhật	Anh	9A5	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
785	6	Địa lý	Phạm Yến	Như	9A1	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
786	7	Địa lý	Hoàng Nguyễn Anh	Thy	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
787	8	Địa lý	Lê Trọng	Nhân	9A5	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
788	9	Địa lý	Trần Ngọc Cát	Tường	9A2	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
789	10	Địa lý	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
790	11	Địa lý	Nguyễn Ngọc Thảo	My	9A2	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
791	12	Địa lý	Đoàn Kim	Ngân	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
792	13	Địa lý	Nguyễn Phúc	Khang	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
793	14	Địa lý	Lâm Tuấn	Thanh	9A5	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
794	15	Địa lý	Phan Gia	Hân	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
795	16	Địa lý	Trần Nhật Đan	Khanh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
796	17	Địa lý	Nguyễn Ngọc Thanh	Thy	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
797	18	Địa lý	Đặng Nguyễn Minh	Thư	9T1	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
798	19	Địa lý	Đỗ Thái	An	9/1	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
799	20	Địa lý	Huỳnh	Giao	9/6	THCS Hiệp Bình	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
800	21	Địa lý	Phan Bùi Tú	Yên	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
801	22	Địa lý	Phạm Hoàng Gia	Hân	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
802	23	Địa lý	Phạm Đức Nhật	Thiên	9/7	THCS Dương Văn Thị	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
803	24	Địa lý	Chu Thị Phương	Linh	9A1	THCS An Phú	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
804	25	Địa lý	Nguyễn Hoàng Thanh	Ngân	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
805	26	Địa lý	Nguyễn Thanh	Ngân	9B	THCS Cát Lái	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
806	27	Địa lý	Nguyễn Thị Quỳnh	Lưu	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
807	28	Địa lý	Nguyễn Phạm Thảo	Vy	9/7	THCS Dương Văn Thị	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
808	29	Địa lý	Trần Thảo	Vy	9.5	THCS Bình An	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
809	30	Địa lý	Lý Minh Đức	Đức	9/9	THCS Thái Văn Lung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
810	31	Địa lý	Lâm Thy	Phụng	9/7	THCS Giồng Ông Tố	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
811	32	Địa lý	Đặng Thảo	Nguyên	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
812	33	Địa lý	Trần Huy	Hoàng	9/4	THCS Dương Văn Thị	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
813	34	Địa lý	Lê Vũ Bảo	Khanh	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
814	35	Địa lý	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
815	36	Địa lý	Phan Hoàng Thanh	Trúc	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
816	37	Địa lý	Lưu Khả	Ái	9/2	THCS Thái Văn Lung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
817	38	Địa lý	Phạm Ngọc	Ánh	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
818	39	Địa lý	Nguyễn Ngọc Thiên	Lan	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
819	40	Địa lý	Lê Nguyễn Thùy	Linh	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
820	41	Địa lý	Trần Gia	Hân	9/5	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
821	42	Địa lý	Nguyễn Tấn	Lộc	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
822	43	Địa lý	Nguyễn Khánh	Vy	9A3	THCS An Phú	Giải Ba	
823	44	Địa lý	Chung N. Ngọc Lan	Anh	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
824	45	Địa lý	Phan Hồ Tú	Anh	9A3	THCS Long Trường	Giải Ba	
825	46	Địa lý	Phạm Ngọc	Anh	9A10	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
826	47	Địa lý	Lê Minh Hải	Triều	9/7	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
827	48	Địa lý	Trần Khánh	Linh	9TH	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
828	49	Địa lý	Nguyễn Ngọc Như	Ý	9/6	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
829	50	Địa lý	Ngô Gia	Bảo	9A4	THCS Lương Định Của	Giải Ba	
830	51	Địa lý	Biện Xuân	Kiên	9.L1	TH,THCS,THPT VIỆT ÚC	Giải Ba	
831	52	Địa lý	Lê Nguyễn Hoàng	Nguyên	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
832	53	Địa lý	Nguyễn Huỳnh Như	Phương	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
833	54	Địa lý	Trần Nguyễn Hương	Giang	9A5	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
834	55	Địa lý	Nguyễn Hoàng Thảo	Nhi	9/4	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
835	56	Địa lý	Huỳnh Nguyễn Quỳnh	Anh	9.L2	TH,THCS,THPT VIỆT ÚC	Giải Ba	
836	57	Địa lý	Trần Diệu Trúc	Lan	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giải Ba	
837	58	Địa lý	Đình Thụy Minh	Anh	9A2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	
838	59	Địa lý	Nguyễn Thị Yến	Phi	9A1	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	
839	60	Địa lý	Trần Văn Anh	Quân	9A1	THCS Long Phước	Giải Ba	
840	61	Địa lý	Nguyễn Cao Hiếu	Ngân	9A2	THCS An Phú	Giải Ba	
841	62	Địa lý	Nguyễn Thị Thu	Hương	9A8	THCS Tân Phú	Giải Ba	
842	63	Địa lý	Hoàng Diệu	Linh	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
843	64	Địa lý	Phạm Hồ Khánh	Ngọc	9/3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
844	65	Địa lý	Vũ Đỗ Ngọc	Bình	9/2	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
845	66	Địa lý	Đình Ý	Nhi	9/7	THCS Tam Bình	Giải Ba	
846	67	Địa lý	Trương Đình Vĩnh	Phúc	9A3	THCS Long Trường	Giải Ba	
847	68	Địa lý	Nguyễn Tấn	Tài	9/7	THCS Tam Bình	Giải Ba	
848	69	Địa lý	Tăng Thanh	Trúc	9B	THCS Cát Lái	Giải Ba	
849	70	Địa lý	Nguyễn Ngọc Thanh	Giang	9A8	THCS Tân Phú	Giải Ba	
850	71	Địa lý	Nguyễn Khánh	Ly	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải Ba	
851	72	Địa lý	Phạm Thanh Hoài	Tâm	9/2	THCS Phước Bình	Giải Ba	

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
852	73	Địa lý	Ngô Bảo	Châu	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
853	74	Địa lý	Trần Nhật	Hào	9A6	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
854	75	Địa lý	Phạm Nguyễn Gia	Long	9/9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	
855	76	Địa lý	Hoàng Thị	Nhàn	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Ba	
856	77	Địa lý	Nguyễn Trần Gia	Hân	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải Ba	
857	78	Địa lý	Võ Thắng	Khải	9/1	THCS Giồng Ông Tố	Giải Ba	
858	79	Địa lý	Phạm Anh	Thư	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
859	80	Địa lý	Trần Phương	Nghi	9A1	THCS An Phú	Giải Ba	
860	81	Địa lý	Trần Thị Ngọc	Hân	9A2	THCS Long Phước	Giải Ba	
861	82	Địa lý	Lê Thị Yến	Nhi	9/5	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
862	83	Địa lý	Phan Lâm Hà	Thanh	9/4	THCS Linh Trung	Giải Ba	
863	84	Địa lý	Nguyễn Phúc	Thiện	9/7	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	
864	1	Công nghệ	Trần Minh	Anh	9/2	THCS Hưng Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
865	2	Công nghệ	Đặng Phan Tuyết	Phụng	9A1	THCS Long Trường	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
866	3	Công nghệ	Đỗ Minh	Phúc	9A2	THCS Hoa Lư	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
867	4	Công nghệ	Trần Vũ Anh	Thư	9/2	THCS Hưng Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
868	5	Công nghệ	Lê Quỳnh	Chi	9A4	THCS Long Trường	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
869	6	Công nghệ	Võ Đức	Hòa	9A1	THCS Long Bình	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
870	7	Công nghệ	Nguyễn Hữu Hoài	Thương	9A4	THCS Bình Chiểu	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
871	8	Công nghệ	Nguyễn Cao Hoàng	Phú	9A2	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
872	9	Công nghệ	Trần Gia	Hân	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
873	10	Công nghệ	Nguyễn Chí	Công	9A2	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
874	11	Công nghệ	Phan Việt Thiện	Nhân	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
875	12	Công nghệ	Trần Lý Mỹ	Trà	9A4	THCS Bình Chiểu	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
876	13	Công nghệ	Nguyễn Hải	Đặng	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
877	14	Công nghệ	Trần Lê Gia	Minh	9A4	THCS Long Trường	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
878	15	Công nghệ	Hồ Thiên	Phú	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
879	16	Công nghệ	Nguyễn Minh	Tâm	9A7	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
880	17	Công nghệ	Trần Hồng Anh	Thư	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
881	18	Công nghệ	Nguyễn Minh	Tâm	9/10	THCS Tam Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
882	19	Công nghệ	Nguyễn Nhật Minh	Quý	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
883	20	Công nghệ	Nguyễn Ngọc Phương	Quỳnh	9A9	THCS Thái Văn Lung	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
884	21	Công nghệ	Phạm Quốc	An	9A3	THCS Tân Phú	Giải Ba	
885	22	Công nghệ	Hoàng Duy	Khang	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải Ba	
886	23	Công nghệ	Đoàn Gia	Huy	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
887	24	Công nghệ	Huỳnh Văn	Thuận	9A2	THCS Bình Chiểu	Giải Ba	
888	25	Công nghệ	Phan Cao	Thắng	9A1	THCS Hoa Lư	Giải Ba	
889	26	Công nghệ	Nguyễn Cao Gia	Hào	9A7	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải Ba	
890	27	Công nghệ	Trịnh Lê Anh	Thư	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
891	28	Công nghệ	Hoàng Minh	Trang	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
892	29	Công nghệ	Nguyễn Phương	Thảo	9/4	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
893	30	Công nghệ	Nguyễn Đức	Tài	9/6	THCS Trường Thọ	Giải Ba	
894	31	Công nghệ	Ngô Trí	Tuyên	9/5	THCS Dương Văn Thi	Giải Ba	
895	32	Công nghệ	Lê Hoàng Anh	Tài	9A3	THCS Tân Phú	Giải Ba	
896	33	Công nghệ	Phan Nguyễn Khánh	Trang	9/6	THCS Tăng Nhơn Phú B	Giải Ba	
897	1	Tin học	Huỳnh Thanh	Nghị	9/4	THCS Linh Trung	Giải Nhất	Dự thi TP.HCM
898	2	Tin học	Tháng Hoàng	Duy	9/2	THCS Đặng Tân Tài	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
899	3	Tin học	Trần Kim	Long	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
900	4	Tin học	Nguyễn Duy	Quân	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
901	5	Tin học	Tào Lê Quốc	Anh	9/4	THCS Linh Trung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
902	6	Tin học	Phan Nguyễn Uyên	Linh	9/3	THCS Linh Trung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
903	7	Tin học	Đặng Trọng Đức	Phát	9/4	THCS Linh Trung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
904	8	Tin học	Nguyễn Anh	Phúc	9/10	THCS Trường Thọ	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
905	9	Tin học	Thông Minh	Quân	9/4	THCS Linh Trung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
906	10	Tin học	Phạm Nguyễn Nguyên	Vũ	9/4	THCS Linh Trung	Giải Nhì	Dự thi TP.HCM
907	11	Tin học	Lương Chí	Thành	9A5	THCS Lương Định Của	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
908	12	Tin học	Võ Quốc	Khuông	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	Dự thi TP.HCM

STT	TT	Môn thi	Họ và lót	Tên	Lớp	Trường	Đạt	Ghi chú
909	13	Tin học	Đỗ Thị Anh	Thư	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
910	14	Tin học	Nguyễn Công	Nam	9/4	THCS Linh Trung	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
911	15	Tin học	Nguyễn Cửu Vân	Kha	9A3	THCS Hoa Lư	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
912	16	Tin học	Huỳnh Quang	Huy	9/7	THCS Hiệp Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
913	17	Tin học	Vũ Lê Thành	Phát	9A2	THCS Long Bình	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
914	18	Tin học	Nguyễn Hữu	Nguyên	9A9	THCS Trần Quốc Toản	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
915	19	Tin học	Lê Thị Hiếu	Ngân	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải Ba	Dự thi TP.HCM
916	20	Tin học	Trần Ngọc Lam	Anh	9A12	THCS Ngô Chí Quốc	Giải Ba	Dự thi TP.HCM

Bao gồm: Giải Nhất 175 Dự thi TP. HCM: 400
Giải Nhì 274
Giải Ba 467
Tổng cộng: 916

M